

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **125/2021/HSST**  
Ngày: 27/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn C

Bà Nguyễn Thị Bắc

- *Thư ký phiên toà:* Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:*  
Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2021/TLST-HS ngày 12/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXST-HS ngày 14/5/2021 đối với các bị cáo:

**1. LƯƠNG VĂN B**, sinh năm: 1976; HKTT: X, Y, Z, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Văn hóa: 2/12; con ông: Lương Văn P; con bà: Lương Thị H (đã chết); Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ tám. Vợ: Quàng Thị Đ. Có 03 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 64 lập ngày 09/01/2021 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 01 tiền án:

Bản án số 298/2003/HSST ngày 17/12/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt ngày 29/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

**2. QUÀNG VĂN C**, sinh năm: 1988; HKTT: X, Y, Z, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Văn hóa: 3/12; con ông: Quàng Văn L (đã chết); con bà: Quàng Thị H; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Vợ: Cà Thị D. Có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 63

lập ngày 09/01/2021 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 01 tiền sự:

Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 22/02/2019, UBND xã Thôm Mòn xử phạt hành chính 03 tháng cai nghiện tại cộng đồng. (đã hết thời hiệu)

Bị cáo bị bắt ngày 29/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 29/12/2020, tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp cùng C3-E2-BK02E – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đường đê Gia Thượng thuộc phường Đức Giang, Long Biên Hà Nội phát hiện Quàng Văn C điều khiển xe máy BKS: 26AA-087.67 chở theo Lường Văn B có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo bên trái của B có 03 gói giấy bạc, cụ thể: 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy bạc đựng 01 viên nén màu hồng. Tại chỗ, B và C khai nhận 03 gói giấy bạc trên đều là ma túy của B và C góp tiền mua để sử dụng chung. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và đưa B, C về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của Lường Văn B: 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc đựng 01 viên nén màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lường Văn B.

- Thu giữ của Quàng Văn C: 01 xe máy BKS: 26AA-087.67; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Quàng Văn C.

Tại Kết luận giám định số 224/KLGĐ-PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,049 gam.

- 01 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,088 gam.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định: Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine mà Lường Văn B, Quàng Văn C tàng trữ và phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,137 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn B và Quảng Văn C khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/12/2020, Lương Văn B rủ Quảng Văn C góp tiền vào đi mua ma túy về sử dụng chung. C đồng ý lấy xe máy BKS: 26AA-087.67 đi từ chỗ làm tại quận Tây Hồ - Hà Nội chở B đến khu vực Từ Sơn – Bắc Ninh tìm mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, C và B thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy và C đưa cho B 100.000 đồng. Khi đến khu vực Từ Sơn, C dừng xe lại để B mua của một người đàn ông không quen biết được 03 gói ma túy được bọc bằng giấy bạc với giá 200.000 đồng. B cầm 03 gói ma túy cất vào túi áo khoác bên trái B đang mặc rồi cùng C đi về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đê Gia Thượng thuộc phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C và B ngày 29/12/2020: Do C và B đều khai không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với 01 xe máy BKS: 26AA-087.67: Quá trình điều tra xác định, đăng kí xe trên mang tên Quảng Văn C. Xe máy trên thuộc sở hữu hợp pháp của C và C sử dụng vào việc đi mua ma túy. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Văn B (thu giữ của Lương Văn B); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Quảng Văn C (thu giữ của Quảng Văn C): Quá trình điều tra xác định, các tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của C và B, không liên quan đến hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 131/CT-VKS ngày 10/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Lương Văn B và Quảng Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Lương Văn B và Quảng Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lường Văn B đóng vai trò là người khởi xướng và thực hành tích cực, bị cáo Quảng Văn C tham gia với vai trò là người thực hành.

Về nhân thân, bị cáo Lường Văn B có 01 tiền án, bị cáo Quảng Văn C có 01 tiền sự, mặc dù đã được xóa nhưng thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lường Văn B mức án từ 20 đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Quảng Văn C mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 0,049 gam Heroine và 0,088 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo.

Đề nghị trả lại bị cáo Lường Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lường Văn B nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị trả lại bị cáo Quảng Văn C 01 xe máy BKS: 26AA-087.67; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Quảng Văn C do không liên quan đến thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho C và B do các bị cáo đều khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 29/12/2020 tại khu vực đường đê Gia Thượng thuộc phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, Lường Văn B và Quàng Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,049 gam ma túy loại Heroine và 0,088 gam ma túy loại Methamphetamine (tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine là 0,137 gam) với mục đích sử dụng chung nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp cùng C3-E2-BK02E – Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo Lường Văn B và Quàng Văn C có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Về nhân thân: bị cáo Lường Văn B có 01 tiền án, bị cáo Quàng Văn C có 01 tiền sự, mặc dù đã được xóa nhưng thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu. Căn nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lường Văn B đóng vai trò là người khởi xướng và thực hành tích cực, bị cáo Quàng Văn C tham gia với vai trò là người thực hành. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt của bị cáo Lường Văn B cao hơn mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Quàng Văn C.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 0,049 gam Heroine và 0,088 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo.

Cho thi hành trả lại bị cáo Lương Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Văn B nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Cho thi hành trả bị cáo Quảng Văn C 01 xe máy BKS: 26AA-087.67; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Quảng Văn C do không liên quan đến thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với đối tượng bán ma túy cho C và B do các bị cáo đều khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn B và Quảng Văn C phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lương Văn B 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/12/2020.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,049 gam Heroine và 0,088 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo. (Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 08/01/2021).

Cho thi hành trả lại bị cáo Lương Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Văn B nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Cho thi hành trả bị cáo Quảng Văn C 01 xe máy BKS: 26AA-087.67; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Quảng Văn C do không liên quan đến thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**



